

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày: 29/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Đẹp**,  
Ông **Ngô Tiến Thành**.

**Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:**  
Bà **Châu Thị Kim Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2021/QĐST-HS ngày 18/3/2021 đối với bị cáo:

**Ngô Nhật T**, sinh năm 1998 tại Khánh H; Nơi cư trú: Tổ 5 Phú T, xã Vĩnh T, Nha T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô T, sinh năm 1972, Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970;

Tiền án: Bản án số 240/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 23/8/2018.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021 đến nay.

Có mặt.

\* **Bị hại:** Bà **Lê Thị Hải Y**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Kim T, Lộc N, Bảo L, Lâm Đ. Vắng mặt.

\* **Người làm chứng:** **Nguyễn Khắc Đ**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Kim T, Lộc N, Bảo L, Lâm Đ. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Ngô Nhật T đi bộ trên đường 23/10, thành phố Nha T để xin ăn. Khi đến trước nhà số 193 đường 23/10, phường Phương S, T phát hiện bên trong sân nhà có dựng 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49K1-303.12 của chị Lê Thị Hải Y, trên xe còn cắm chìa khóa, không có ai trông giữ. T lén lút vào nhà lấy xe mô tô trên đất ra ngoài điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này, Nguyễn Khắc Đ - là con của chị Y, đang đứng phía bên đối diện đường phát hiện, truy hô và đuổi theo T nhưng không kịp, nên Đ đến công an phường trình báo vụ việc. Sau khi có tài sản, T mang xe đến bán cho một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) tại khu vực Lầu 7, phường Vĩnh P, thành phố Nha T; với giá 500.000đ rồi tiêu dùng cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47/HĐĐG ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe mô tô Yamaha – Sirius, biển kiểm soát 49K1-303.12 trị giá 10.650.000đ.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSNT ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Ngô Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Ngô Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo tù 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Bị cáo Ngô Nhật T khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người làm chứng, xét thấy việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng:** Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

**[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, tại nhà số 193 đường 23/10, phường Phương S, thành phố Nha T; Ngô Nhật T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49K1-303.12 của chị Lê Thị Hải Y, trị giá 10.650.000 đồng khi tài sản này không có người trông coi.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Bản thân bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội lần này cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên bị cáo ở mức vừa phải của khung hình phạt cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

**[4] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong một vụ án dân sự khi có đơn yêu cầu.

**[5] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Nhật T.

**[2] Xử phạt:** Bị cáo Ngô Nhật T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 23/01/2021.

**[3] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong một vụ án dân sự khi có đơn yêu cầu.

**[4] Về án phí:** Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi Cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo, bị hại;
- Công an TP. Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn, hs.

*(Đã ký)*

**Bùi Thị Bích Liễu**